

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: HDKT. 1.2405. 037 -KT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2024

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

*V/v kiểm toán Báo cáo tài chính từ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank*

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán ban hành theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính;
- Theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank về việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa Các Bên:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK**

Người đại diện : Ông NGUYỄN ĐỨC QUÂN TÙNG  
Chức vụ : Tổng Giám đốc  
Địa chỉ : Lầu 2, tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố,  
Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại : +84 (028) 7309 8198  
Fax : +84 (028) 3541 2799  
Email : nga.vo@lpbs.com.vn  
Mã số thuế : 0309312029  
Số tài khoản VND : 991981980016  
Tại Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - CN Hồ Chí Minh

**BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**

Người đại diện : Ông VÕ HÙNG TIẾN  
Chức vụ : Tổng Giám đốc  
Địa chỉ : 02 Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại : +84 (028) 3547 2959 (20 line)  
Fax : +84 (028) 3547 2970 – 3547 2971



*W*

Email	: <a href="mailto:kttv@a-c.com.vn">kttv@a-c.com.vn</a>
Mã số thuế	: 0300449815
Số tài khoản VND	: 007.1.00.001118.4
Số tài khoản ngoại tệ	: 007.1.37.008759.8
Tại Ngân hàng	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Sau khi bàn bạc và thương lượng, Hai Bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng gồm các điều khoản như sau:

## **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 của Bên A, bao gồm Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 30 tháng 4 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính của Bên A.

## **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### **Trách nhiệm của Bên A**

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị (trong phạm vi phù hợp) của Bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các thông tư hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng;
- Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày Báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên Bên B yêu cầu Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị (trong phạm vi phù hợp) cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - Báo cáo tài chính trước kiểm toán được kí và đóng dấu trước khi cung cấp cho bên B.
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và Bên B xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.
- Cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót và tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh trên Báo cáo tài chính do Bên B tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho



kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính;

- Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho các kiểm toán viên của Bên B được cử đến để thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng;
- Bên A phải có ý kiến phản hồi về bản dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo Báo cáo kiểm toán cho Bên A;
- Thanh toán cho Bên B phí dịch vụ đúng thời hạn đã thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng này.

#### **Trách nhiệm của Bên B**

- Bên B đảm bảo: (i) có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm, điều kiện theo quy định pháp luật để giao kết và thực hiện Hợp đồng này, bao gồm cả việc đã đạt được các chấp thuận/giấy phép cần thiết Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) Bên B không thuộc trường hợp không được thực hiện kiểm toán cho Bên A theo các quy định pháp luật liên quan.
- Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc Báo cáo tài chính xét trên phương diện tổng thể không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu.
- Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quan Báo cáo tài chính;
- Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng đầy đủ các điều kiện/tiêu chuẩn cần thiết theo quy định pháp luật để thực hiện kiểm toán. Đồng thời, Bên B phải đảm bảo các kiểm toán viên thực hiện kiểm toán không thuộc trường hợp không được thực hiện kiểm toán cho Bên A theo quy định pháp luật;
- Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật về những số liệu, tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên A mà Bên B thu được trong quá trình kiểm toán. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ thông tin cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố;
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.
- Đảm bảo chất lượng kiểm toán, và bồi thường thiệt hại cho Bên A theo quy định pháp luật nếu vi phạm bất cứ nghĩa vụ, cam kết nào trong Hợp đồng này.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.



Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính.

### ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán (là thời điểm Bên A đồng ý dự thảo Báo cáo kiểm toán hoặc tại thời điểm hết thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi Bên B gửi dự thảo Báo cáo kiểm toán mà Bên A không có ý kiến phản hồi thì dịch vụ do Bên B thực hiện tại Điều 1 được coi như hoàn thành), Bên B sẽ phát hành Báo cáo cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 đã được kiểm toán được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các thông tư hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, bao gồm:

	Bên A	Bên B
- Tiếng Việt:	06 bộ	01 bộ
- Tiếng Anh:	04 bộ	01 bộ

- Thư quản lý (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A:

	Bên A	Bên B
- Tiếng Việt:	01 bộ	01 bộ
- Tiếng Anh:	01 bộ	01 bộ

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng Báo cáo, Bên B sẽ tính thêm tiền in ấn theo chi phí thực tế và thông báo cho Bên A thanh toán.

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc Bên A sẽ cung cấp cho Bên B một bản của tài liệu này và chi phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản (trừ trường hợp công bố thông tin theo quy định, đăng website của Bên A, cung cấp/báo cáo cho cơ quan chức năng có liên quan, tổ chức có thẩm quyền,...).

#### ĐIỀU 4: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỊCH VỤ VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH BÁO CÁO

Bên B dự tính kế hoạch thực hiện kiểm toán như sau:

	<u>Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện</u>	<u>Thời gian dự kiến kết thúc</u>
<b>Kế hoạch thực hiện kiểm toán:</b>		
Lập kế hoạch	21/05/2024	
Thực hiện các thủ tục kiểm toán số đầu kỳ của Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 tại văn phòng Bên A	21/05/2024	22/05/2024
Thực hiện các thủ tục kiểm toán số kỳ này của Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 tại văn phòng Bên A	23/05/2024	25/05/2024

#### Lập báo cáo:

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024:

- |                                |   |                                    |
|--------------------------------|---|------------------------------------|
| - Dự thảo Báo cáo kiểm toán    | : | 29/05/2024                         |
| - Báo cáo kiểm toán chính thức | : | 1 ngày sau khi có ý kiến của Bên A |
| - Thư quản lý (nếu có)         | : | 1 ngày sau khi có ý kiến của Bên A |

Bên B không chịu trách nhiệm về việc chậm phát hành Báo cáo kiểm toán dự thảo trong trường hợp Bên A chậm trễ trong việc cung cấp đầy đủ các hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc kiểm toán cũng như chưa thống nhất hướng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán.

#### ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

##### Phí dịch vụ

Phí dịch vụ cho dịch vụ nêu tại Điều 1

Phí dịch vụ nêu trên **chưa** bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Mức phí này **chưa** bao gồm chi phí có thể phải trả cho kiểm toán viên tiền nhiệm liên quan đến việc soát xét của chúng tôi đối với hồ sơ kiểm toán năm trước để thực hiện các thủ tục kiểm tra số dư đầu năm tài chính theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 510 - Kiểm toán năm đầu tiên - Số dư đầu kỳ.

##### Điều khoản thanh toán

- Tất cả các khoản chi phí, phí phát sinh ngoài Phí dịch vụ nêu trên (nếu có): Bên B cần thông báo và phải được Bên A chấp thuận trước. Bên A có quyền từ chối thanh toán các khoản phí, chi phí chưa được Bên A chấp thuận trước.



- Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B;
- Bên A thanh toán tiền đặt cọc đảm bảo thực hiện hợp đồng cho Bên B 50% phí dịch vụ trong vòng 05 ngày sau khi ký hợp đồng. Khoản tiền đặt cọc này sẽ được căn trừ vào số phí dịch vụ Bên A phải thanh toán cho Bên B. Ngay sau khi Bên A đồng ý bản dự thảo Báo cáo kiểm toán hoặc hết thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo Báo cáo kiểm toán mà Bên A không có ý kiến phản hồi, Bên B phát hành hóa đơn phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành và thư yêu cầu thanh toán, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 50% phí dịch vụ còn lại (sau khi đã căn trừ khoản đặt cọc đảm bảo thực hiện hợp đồng) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận Báo cáo kiểm toán chính thức do Bên B phát hành cùng với hóa đơn GTGT hợp lệ;
- Bên B sẽ phát hành hóa đơn giá trị gia tăng cho Bên A, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

#### ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề cần thay đổi, bổ sung hai bên cần kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương thảo. Trường hợp không thương thảo/thống nhất được, tranh chấp sẽ được các bên đưa ra tòa án có thẩm quyền theo quy định pháp luật tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

#### ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng bao gồm 06 trang và được lập thành 04 bản chính bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện Bên A  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN  
 LPBANK**  
 Tổng Giám đốc



NGUYỄN ĐỨC QUÂN TÙNG

Đại diện Bên B  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
 VÀ TƯ VẤN A&C**  
 Tổng Giám đốc



VÔ HÙNG TIẾN

Số: 25/2024/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK (LPBS)**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Chứng khoán LPBank ("LPBS"/"Công ty").
- Biên bản tổng hợp ý kiến TV HĐQT số: 25/2024/THYK-HĐQT ngày 21/05/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua và chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 4 tháng đầu năm 2024 của LPBS. Phê duyệt ngân sách thực hiện chưa bao gồm VAT là:

(Dự thảo Hợp đồng kiểm toán kèm theo Tờ trình số 62/2024/TTr-LPBS ngày 16/5/2024).

**Điều 2.** Giao/Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết Hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo các nội dung trên đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ của LPBS.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được HĐQT biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban của LPBS có trách nhiệm thi hành.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT
- Thành viên BKS;
- Tổng giám đốc LPBS;
- Lưu HCNS-Tổ thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Minh Tâm**